TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH BẮC NINH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 12/2023/HS – PT	
Ngày: 01/03/2023	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D, Trần Văn D do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 166/2022/HS-ST ngày 12/08/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1.Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Ngô Thị L, sinh năm 1945; vợ: Vi Thị S, sinh năm 1986; con: có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Bản án số 100/2010/HSST ngày 20/7/2010, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 16 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong bản án, đến nay được xóa án tích.

+ Bản án số 17/2012/HSST ngày 30/11/2012, Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 14 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Bị cáo đã chấp hành xong bản án, đến nay được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 26/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1985; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1957 và bà Đào Thị N, sinh năm 1954; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; con: có 04 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

3. Trần Văn D, sinh năm 1979; nơi ĐKHKTT: Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn P, sinh năm 1955 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1957 (đã chết); vợ: Ngô Thị Q, sinh năm 1982; con: có 03 con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 19/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 17/01/2022, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh sâm tại nhà của L. L đồng ý và chuẩn bị 06 bộ bài tú lơ khơ (gồm 03 bộ bài màu đỏ, 03 bộ bài màu xanh), mỗi bộ 52 quân. L, T, Nguyễn Văn D, Ch, Trần Văn D, S, N, N, T chia làm 03 bàn ngồi đánh bạc tại phòng tầng 01 nhà L, cụ thể:

Bàn 1 gồm: Nguyễn Anh C, Trần Văn D, Nguyễn Văn D và Ngô Văn S.

Bàn 2 gồm: Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân N, Nguyễn Thái N và Nguyễn Văn T.

Bàn 3 gồm: Nguyễn Văn L, Vũ Hồng L, Phạm Văn T và Ngô Đức H.

Đến 23 giờ 20 phút thì Đội cảnh sát hình sự công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang và thu giữ vật chứng:

Thu tại bàn 1: Số tiền 15.370.000đ (có 550.000đ là tiền hồ); 02 bộ bài tú lơ khơ màu xanh và màu đỏ mỗi bộ 52 quân.

Thu tại bàn 2: Số tiền 5.370.000đ (có 270.000đ là tiền hồ) và 02 bộ bài tú lơ khơ màu xanh và màu đỏ mỗi bộ 52 quân.

Thu tại bàn 3: Số tiền 4.140.000đ (có 240.000đ là tiền hồ) và 02 bộ bài tú lơ khơ màu xanh và màu đỏ mỗi bộ 52 quân

Các bị cáo Trần Văn D, Nguyễn Văn D thừa nhận hạnh vi đánh bạc như đã khai.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 166/2022/HS-ST ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử: Tuyên bố các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 26/01/2022.

2. Nguyễn Văn D phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng.

3. Trần Văn D phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Trần Văn D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 15/08/2022, các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn D kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét xin được xử phạt hành chính.

- Ngày 26/08/2022, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T xin rút toàn bộ kháng cáo. Các bị cáo Trần Văn D, Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xét xử là đúng.

Bị cáo Nguyễn Văn D trình bày: Sau khi xảy ra vụ việc thì bị cáo đã rất hối hận, thành khẩn khai báo, gia đình và bản thân bị cáo trước đó luôn chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật. Nay bị cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xem xét cho bị cáo được xử phạt hành chính, tạo điều kiện cho các con của bị cáo được học tập và tham gia vào các trường quân sự, công an. Bị cáo đã tự nguyện nộp tiền tạm thu tại Chi cục Thi hành án dân sự số tiền là 5.200.000 đồng *(Năm triệu hai trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001122 ngày 09/01/2023.

Bị cáo Trần Văn D trình bày: Bị cáo đã rất ăn năn hối hận, thành khẩn khai báo, gia đình và bản thân bị cáo luôn tích cực tham gia phong trào của địa phương phát động, thực hiện nghiêm các đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. Nay bị cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xem xét cho bị cáo được xử phạt hành chính, tạo điều kiện cho các con của bị cáo được học tập và tham gia vào các trường quân sự, công an. Bị cáo đã tự nguyện nộp tiền tạm thu tại Chi cục Thi hành án dân sự số tiền là 5.200.000 đồng *(Năm triệu hai trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001123 ngày 09/01/2023.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D và Trần Văn D, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T rút toàn bộ kháng cáo nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, kết luận giám định, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 20 phút, ngày 17/01/2022, Nguyễn Văn L sử dụng nhà ở của mình ở khu D, phường P, thành phố B để cho 11 đối tượng chia

làm 03 bàn thanh gia đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh sâm gồm: Bàn 1 có Nguyễn Anh C, Trần Văn D, Nguyễn Văn D, Ngô Văn S với tổng số tiền đánh bạc là 15.370.000đ; Bàn 2 có Nguyễn Văn T, Nguyễn Thái N, Nguyễn Xuân N, Nguyễn Văn T với tổng số tiền đánh bạc là 5.360.000đ và Bàn 3 có Vũ Hồng L, Phạm Văn T, Ngô Đức H và bị cáo L với tổng số tiền đánh bạc là 4.140.000đ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn D đã phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bởi lẽ các bị cáo không có sự bàn bạc thống nhất với nhau và phân công nhau trong quá trình chơi bạc, không cấu kết chặt chẽ với nhau. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố B đã tuyên các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn D về tội "**Đánh bạc"** quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời là nguyên nhân dẫn các gia đình vào cảnh túng quẫn, mâu thuẫn vợ chồng. Mặt khác nó còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Xét thấy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn D đã phạm tội "**Đánh bạc"** quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất; mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn D bị xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thửa thách là 18 tháng là phù hợp nhưng xét thấy các bị cáo đã nộp bổ sung số tiền phạt và bảo đảm công bằng trong xét xử nên áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đã có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung, cụ thể:

+ Bị cáo Nguyễn Văn D đã nộp tiền phạt là 30.400.000 đồng *(Ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng)* theo 02 Biên lai thu tiền tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố: Biên lai thu tiền số AA/2021/0001122 ngày 09/01/2023 và Biên lai thu tiền số AA/2021/0000981 ngày 29/7/2022.

+ Bị cáo Trần Văn D đã nộp tiền phạt là 30.400.000 đồng *(Ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng)* theo 02 Biên lai thu tiền tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B: Biên lai thu tiền số AA/2021/0001123 ngày 09/01/2023 và Biên lai thu tiền số AA/2021/0000982 ngày 02/08/2022.

Do đó có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt xử phạt tiền là hình phạt chính với các bị cáo. Tạm giữ số tiền các bị cáo đã nộp để bảo đảm thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Khoản 1 Điều 348; Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn T do bị cáo rút toàn bộ kháng cáo tại phiên tòa, bản án hình sự sơ thẩm số 166/2022/HS-ST ngày 12 tháng 08 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn D.

Sửa 01 phần bản án hình sự sơ thẩm số 166/2022/HS-ST ngày 12 tháng 08 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn D 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Trần Văn D 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Tạm giữ số tiền các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn D đã nộp để đảm bảo thi hành án, cụ thể:

+ Bị cáo Nguyễn Văn D đã nộp tiền phạt là 30.400.000 đồng *(Ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng)* theo 02 Biên lai thu tiền tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B: Biên lai thu tiền số AA/2021/0001122 ngày 09/01/2023 và Biên lai thu tiền số AA/2021/0000981 ngày 29/7/2022.

+ Bị cáo Trần Văn D đã nộp tiền phạt là 30.400.000 đồng *(Ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng)* theo 02 Biên lai thu tiền tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B: Biên lai thu tiền số AA/2021/0001123 ngày 09/01/2023 và Biên lai thu tiền số AA/2021/0000982 ngày 02/08/2022.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;

- Phòng PC 10 – CA tỉnh Bắc Ninh;

- CQĐT; VKS; TAND thành phố Bắc Ninh;

- Bị cáo; những người TGTT khác;

- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Xuân Tuấn